Họ và tên: Đặng Võ Quang Huy

MSSV:2274802010301

Lab3

1. Mở file listing.csv và nhập dữ liệu vào collection tên listing

```
MongoDB Compass Connections Edit View Window Help

MongoDB Compass - localibost;27017/Shell

Compass
() My Couries
() My Couries

CONNECTIONS ())

**C Sacoth connections

**PACHAGORIA

**Besting connections

**Besting connections

**Besting connections

**PACHAGORIA

**
```

2. Cập nhật document có neighbourhood là Centrum-West thành Centrum-East

```
> db.listing.updateMany({"neighbourhood":"Centrum-West" },{ $set:{ "neighbourhood": "Centrum-East"}},{upsert:true})
< {
    acknowledged: true,
    insertedId: ObjectId('67afe2d74ed0df3a72a18777'),
    matchedCount: 0,
    modifiedCount: 0,
    upsertedCount: 1
}</pre>
```

3. Cập nhật neighbourhood_group = [2, 4, 6] cho documents có host name là Edwin

4. Cập nhật neighbourhood_group = [1, 3, 5] cho documents có host name không là Edwin

5. Cập nhật những neighbourhood là Centrum thành Central

6. Hãy tăng giá thêm 10 cho những host name có tên Edwin

7. Nhóm theo loại phòng và tính tổng giá

8. Nhóm theo host_name và đếm neighbourhood

9. Thêm ["nhóm 2", "nhóm 4", "nhóm 6"] cho biến neighbourhood group

10. Cho biết những loại phòng là private room và có số review > 500

11. Cho biết những loại phòng là Entire home và có 100 <= giá <= 180 và có số đêm tối thiểu là 3

```
> db.listing.find({
          "room_type": "Entire home/apt",
          "price": { $gte: 100, $lte: 180 },
          "minimum_nights": { $gte: 3 }
     }).pretty()
```

12. Xóa những document có id là 28871

```
> db.listing.deleteOne({ "id": 28871 })

< {
    acknowledged: true,
    deletedCount: 0
}</pre>
```

13. Xóa những document có host_name là Daniel hoặc có neighbourhood là Slotervaart

14. Xóa các số [2, 4, 6] trong neighbourhood_group

15. Thêm ["nhóm 1", "nhóm 3", "nhóm 5"] cho biến neighbourhood group

16. Xóa các số [1, 3, 5] trong neighbourhood_group